

UBND TỈNH KIÊN GIANG  
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *AKG* /SNV-XDCQ&CTTN

Kiên Giang, ngày *19* tháng 10 năm 2021

V/v đăng lấy ý kiến đóng góp dự thảo  
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số  
điều của Nghị quyết số 549/2021  
/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

Kính gửi: Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang  
(Sở Thông tin và Truyền thông)

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Minh Thành tại Công văn số 8412/VP-NC ngày 25/10/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2021.

Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 549/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang gửi Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang (Sở Thông tin và Truyền thông) đăng lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến theo quy định (kèm theo dự thảo Nghị quyết)./. *fan*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, P.XDCQ&CTTN, tvme.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hoàng Thông**



Số: /2021/NQ-HĐND  
(Dự thảo)

Kiên Giang, ngày tháng năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 549/2021/NQ-HĐND ngày 14/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ II**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 6 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 549/2021/NQ-HĐND ngày 14/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (Nghị quyết số 549/2021/NQ-HĐND); Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày . . . tháng . . . năm 2021 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**



**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 549/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Sửa đổi điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 549/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

- “ a) Phụ trách công tác Văn phòng Đảng ủy;
- b) Phụ trách công tác Tổ chức Đảng ủy;
- c) Phụ trách công tác Kiểm tra Đảng ủy;
- d) Phụ trách công tác Tuyên giáo Đảng ủy;
- đ) Phụ trách công tác Dân vận – Mặt trận”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 549/2021/NQ-HĐND ngày 14/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

“1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố hoặc người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khu phố, được hưởng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 549/2021/NQ-HĐND ngày 14/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

“1. Hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở ấp, khu phố và người tham gia trực tiếp công việc của ấp, khu phố có bằng cấp chuyên môn với mức cụ thể như sau:

- a) Bằng đại học: Hỗ trợ 600.000 đồng/người/tháng.
- b) Bằng cao đẳng: Hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng.
- c) Bằng trung cấp: Hỗ trợ 400.000 đồng/người/tháng.”

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ.....thông qua ngày . . . tháng . . . năm 2021 và có hiệu lực từ ngày . . tháng . . . năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;

**CHỦ TỊCH**

- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Nội vụ (10 bản);
- Thường trực HĐND cấp huyện, cấp xã;
- UBND cấp huyện;
- Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT, ,.....